

# ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ ĐỂ THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ VĂN HÓA NGHỆ THUẬT TẠI HÀ NỘI

*Nguyễn Thị Hương Giang<sup>1</sup>*  
*Email: giang.nth@tmu.edu.vn*

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 30/09/2025

Ngày phản biện đánh giá: 30/10/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 17/11/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.958

**Tóm tắt:** Hà Nội là địa danh đặc biệt, không chỉ là Thủ đô của Việt Nam, mà còn là cái nôi của văn hóa nghệ thuật. Việc phát triển các dịch vụ văn hóa nghệ thuật tại đây ngoài vì những mục tiêu kinh tế thì sâu xa hơn, đó chính là sự lan tỏa niềm tự hào về một thủ đô ngàn năm văn hiến. Dù giữ trong mình nhiều giá trị truyền thống, nhưng bắt nhịp với sự phát triển của kinh tế số thì Hà Nội chuyển mình rất nhanh. Việc ứng dụng công nghệ số tại Hà Nội diễn ra ở khắp mọi nơi, ở khắp mọi lĩnh vực và cũng mang lại nhiều giá trị cho đời sống. Bài viết sau đây sẽ đưa ra cái nhìn tổng quan và thực trạng ứng dụng công nghệ số vào dịch vụ văn hóa nghệ thuật tại Hà Nội, kinh nghiệm ứng dụng ở một số địa phương ở Việt Nam, từ đó đề xuất một số khuyến nghị về chính sách để ứng dụng công nghệ số nhằm thúc đẩy phát triển dịch vụ văn hóa nghệ thuật tại Hà Nội thời gian tới.

**Từ khóa:** công nghệ số, Hà Nội, phát triển dịch vụ, ứng dụng, văn hóa nghệ thuật

## I. Đặt vấn đề

Trong thời kỳ hội nhập sâu rộng, các hoạt động thương mại có tính chất toàn cầu về văn hóa nghệ thuật ngày càng tăng lên đã cho thấy, văn hóa chính là một loại “sức mạnh mềm” có khả năng vượt qua các rào cản, thúc đẩy sự hòa nhập và giao thoa về văn hóa giữa các quốc gia. Việc thúc đẩy phát triển các dịch vụ văn hóa nghệ thuật đã tăng cường cho việc quảng bá, đề cao các giá trị của truyền thống cũng như văn hóa, dân tộc và con người Việt Nam nói riêng và đóng góp cho sự phong phú, độc đáo của văn hóa nhân loại nói chung. Hà Nội là thủ đô

của Việt Nam, xếp thứ 9 trong danh sách 20 thành phố văn hóa, nghệ thuật nổi bật nhất thế giới và đứng đầu các điểm đến ở Châu Á năm 2025 do Tạp chí Time Out của Anh bình chọn. Công nghệ số phát triển đã mang đến khả năng tiếp cận các dịch vụ văn hóa nghệ thuật dễ dàng hơn và vượt ra khỏi những giới hạn của các đường biên giới quốc gia nhưng điều này cũng đòi hỏi sự ứng dụng công nghệ số phù hợp và mỗi sản phẩm văn hóa nghệ thuật phải có sự khác biệt, tạo ưu thế cạnh tranh trên thị trường. Chính vì vậy, chúng ta cần tìm hiểu và phân tích việc ứng dụng công nghệ số như thế nào để

<sup>1</sup> Trường Đại học Thương mại

thúc đẩy phát triển dịch vụ văn hóa nghệ thuật ở Hà Nội.

## **II. Cơ sở lý thuyết**

### **2.1. Khái quát về dịch vụ văn hóa nghệ thuật**

#### ***Khái niệm***

Theo Unesco: “Văn hóa là tập hợp các đặc trưng tiêu biểu về tinh thần, vật chất, tri thức và xúc cảm của xã hội hoặc một nhóm người trong xã hội; văn hóa không chỉ bao gồm văn học và nghệ thuật, mà còn cả phong cách sống, phương thức chung sống, các hệ giá trị, truyền thống và niềm tin”.

Có thể thấy văn hóa là một khái niệm mang nội hàm rộng với nhiều cách hiểu khác nhau, là toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra nhằm đáp ứng nhu cầu của mình. Những giá trị văn hóa có thể là những giá trị vật chất, cũng có thể là những giá trị tinh thần.

Dịch vụ văn hóa là các hoạt động liên quan đến lĩnh vực văn hóa, phục vụ cho nhu cầu văn hóa của con người và được trả công, như dịch vụ văn hóa du lịch tâm linh, về nguồn, dịch vụ văn hóa nghệ thuật, dịch vụ văn hóa trải nghiệm... Theo đó, sản phẩm và dịch vụ văn hóa là kết quả cho quá trình hoạt động lao động, sáng tạo của con người nhằm thỏa mãn nhu cầu tinh thần, được trao đổi và mua bán trên thị trường. Các dịch vụ văn hóa - nghệ thuật có thể do các cơ quan chức năng cung cấp hoặc do một số tổ chức được phép cung cấp.

#### ***Phân loại***

Dịch vụ văn hóa nghệ thuật thường bao gồm: các dịch vụ biểu diễn văn hóa nghệ thuật, dịch vụ du lịch văn hóa (như các tour tham quan các di tích văn hóa -

lịch sử), các triển lãm văn hóa nghệ thuật, các dịch vụ tại trung tâm giáo dục văn hóa nghệ thuật, ...

#### ***Vai trò***

Dịch vụ văn hóa - nghệ thuật không chỉ là sản phẩm dịch vụ thông thường góp phần quan trọng trong sự phát triển kinh tế mỗi quốc gia mà còn là loại hàng hóa đặc biệt, là sản phẩm của sáng tạo, có nguồn gốc từ văn hóa, có sự kết hợp với công nghệ và kỹ năng biểu diễn, có vận hành và phát triển theo các nguyên tắc thị trường, quy luật thị trường và góp phần định hướng nhu cầu giải trí, lối sống của đông đảo quần chúng nhân dân.

### **2.2. Khái quát về công nghệ số**

Công nghệ số là một thuật ngữ dùng để chỉ việc sử dụng các công cụ, hệ thống và thiết bị kỹ thuật số để xử lý, lưu trữ và truyền tải thông tin dưới dạng dữ liệu điện tử (số hóa), tạo ra các giải pháp thông minh và thay đổi toàn diện cách thức hoạt động của con người và tổ chức. Nó bao gồm nhiều công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật và điện toán đám mây, giúp tự động hóa quy trình, nâng cao năng suất và tạo ra giá trị mới.

Công nghệ số có thể được ứng dụng để Chính phủ có thể cung cấp các hàng hóa, dịch vụ công trực tuyến, quản lý dữ liệu dân cư,...; các doanh nghiệp có thể tự động hóa quy trình vận hành, quản lý các nguồn lực, phân tích dữ liệu khách hàng; ngành giáo dục phát triển các nền tảng học tập trực tuyến, cá nhân hóa lộ trình học tập cho người học,...; ngành y tế ứng dụng AI trong chẩn đoán bệnh, chăm sóc sức khỏe từ xa, quản lý thông tin y tế.....và nhiều lĩnh vực khác ứng dụng công nghệ số, trong đó có dịch vụ văn hóa nghệ thuật.

### **2.3. Khái quát về ứng dụng công nghệ số vào dịch vụ văn hóa nghệ thuật**

Công nghệ số như AI, bigdata, IoT, và blockchain đang ứng dụng vào dịch vụ văn hóa - nghệ thuật bằng cách số hóa và bảo tồn di sản văn hóa, nâng cao khả năng tiếp cận, hỗ trợ sáng tác và phân phối tác phẩm, tạo trải nghiệm tương tác cũng như phân tích và nắm bắt thị hiếu khán giả...

Việc ứng dụng công nghệ số vào dịch vụ văn hóa - nghệ thuật vừa giúp bảo tồn được các giá trị văn hóa nghệ thuật, vừa giúp quảng bá mở rộng phạm vi tiếp cận các tác phẩm và di sản văn hóa, đồng thời giúp nâng cao hiệu quả hoạt động điều hành, quản lý và sản xuất dịch vụ văn hóa - nghệ thuật.

Có một số công nghệ cụ thể được áp dụng phổ biến trong dịch vụ văn hóa - nghệ thuật, đó là:

+ Trí tuệ nhân tạo (AI): AI có thể được dùng để phân tích dữ liệu, thị hiếu khán giả, gợi ý các dịch vụ văn hóa phù hợp và cũng hỗ trợ sáng tác.

+ Dữ liệu lớn (BigData): Thu thập và phân tích lượng lớn dữ liệu về hành vi, sở thích của công chúng giúp các tổ chức văn hóa nắm bắt sâu sắc hơn về các loại nhu cầu của khán giả để từ đó xây dựng các chiến lược phục vụ nhu cầu và phát triển phù hợp.

+ Blockchain: Được sử dụng để quản lý và xác minh tính sở hữu của các tác phẩm nghệ thuật số (NFT), giúp bảo vệ bản quyền tác giả và minh bạch hóa quá trình giao dịch trong ngành

+ Điện toán đám mây: cung cấp hạ tầng để lưu trữ, phân phối và truy cập các nội dung văn hóa số như sách, phim, âm nhạc, tạo điều kiện cho việc chia sẻ và tiếp cận dễ dàng hơn.

+ Thực tế ảo (VR): công nghệ này cho phép người dùng có thể có một cách du lịch đến các bảo tàng, di tích lịch sử từ xa, tạo ra trải nghiệm sống động và chân thực về không gian văn hóa.

+ Thực tế tăng cường (AR): công nghệ này giúp hình thành các lớp thông tin số lên vật thể thật, như cung cấp thông tin về một di tích lịch sử khi người dùng nhìn vào nó qua điện thoại, hoặc tái hiện các công trình đã bị phá hủy.

### **III. Phương pháp nghiên cứu**

Nhằm đưa ra cơ sở lý luận về công nghệ số, ứng dụng công nghệ số vào dịch vụ văn hóa - nghệ thuật cũng như tìm hiểu thực trạng về ứng dụng công nghệ số vào dịch vụ văn hóa nghệ thuật ở Hà Nội, bài nghiên cứu đã sử dụng: phương pháp nghiên cứu định tính (thu thập tài liệu thứ cấp, phân tích, thống kê, so sánh...) và các bằng chứng thực tế có liên quan đến các vấn đề cần tìm hiểu. Các dữ liệu phục vụ bài viết được tác giả thu thập từ sách, bài báo của các tổ chức, cá nhân có uy tín. Việc nghiên cứu và đưa ra các khuyến nghị có dựa trên các bằng chứng thực tế, sát với thực tiễn ứng dụng công nghệ số nhằm thúc đẩy phát triển dịch vụ văn hóa - nghệ thuật ở Hà Nội hiện nay.

### **IV. Kết quả nghiên cứu và thảo luận**

#### **4.1. Thực trạng về ứng dụng công nghệ số vào dịch vụ văn hóa - nghệ thuật tại Hà Nội**

##### **4.1.1. Thực trạng về dịch vụ văn hóa-nghệ thuật tại Hà Nội**

Thành phố Hà Nội với lịch sử ngàn năm văn hiến đã không ngừng phát huy những tiềm năng sẵn có trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, trong đó nổi bật là du lịch văn hóa và biểu diễn nghệ thuật.

Du lịch văn hóa ở Hà Nội bao gồm:

+ Các sản phẩm du lịch gắn liền với các di tích lịch sử và văn hóa tiêu biểu. Theo số liệu thống kê hiện Hà Nội có 5.922 di tích lịch sử văn hóa, trong đó có trên 1.050 di tích được xếp hạng cấp quốc gia, nhiều di tích có giá trị ngàn năm tuổi và 1.793 di sản văn hóa phi vật thể, trong đó có các di tích nổi bật như: Hoàng thành Thăng Long, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Phố cổ Hà Nội, Hồ Gươm và Đền Ngọc Sơn, Nhà tù Hỏa Lò, Chùa Một Cột, Cầu Long Biên, Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bảo tàng Hồ Chí Minh... Các công trình, di sản mang đậm bản sắc văn hóa, truyền thống của Thủ đô, của dân tộc Việt Nam, có tính kiến trúc và thẩm mỹ đặc trưng.

+ Một số làng nghề truyền thống của Hà Nội: Đây cũng là nơi tập trung làng nghề được cho là nhiều nhất cả nước với khoảng gần 1.400 làng nghề và làng có nghề, chiếm 59% tổng số làng có 47 nghề trên 52 nghề của toàn quốc. Tiêu biểu như làng gốm sứ Bát Tràng, làng lụa Vạn Phúc, làng làm hương, làng Chuông làm nón, làng làm cờ Tổ quốc, sơn mài Hạ Thái, thêu Quất Động,...

+ Các sản phẩm du lịch văn hóa trải nghiệm độc đáo và lễ hội: Hà Nội là một trong ba vùng tập trung nhiều lễ hội của đồng bằng sông Hồng như lễ hội Cổ Loa, lễ hội đền Phù Đồng, lễ hội Đền Hai Bà Trưng, lễ hội Đống Đa, lễ hội chùa Hương; các tour đêm “Giải mã Hoàng thành Thăng Long”, “Đêm hoàng cung” hoặc “Đêm thiêng liêng” tại Nhà tù Hỏa Lò;...; các trải nghiệm ẩm thực độc đáo như phở Hà Nội, Chả cá Lã Vọng, bún chả Hà Nội...

Biểu diễn nghệ thuật ở Hà Nội bao gồm các hoạt động gắn với các địa điểm:

+ Nhà hát Lớn Hà Nội  
+ Trung tâm nghệ thuật Âu Cơ  
+ Nhà hát Tuổi trẻ  
+ Trung tâm Hội nghị Quốc gia  
+ Sân vận động quốc gia Mỹ Đình  
+ Trung tâm Hội chợ Triển lãm Quốc gia

+ Múa rối nước (Thanglong Water Puppet, Phan Thanh Liêm, The Kite Water Puppet Theater)

+ Lang Toi - My Village by Lune Production

+ Tinh hoa Bắc Bộ

+ Gom Show

+ Chương trình giải trí Lonah

+ Ca trù (Hà Nội, Giáo phường Kim Đức)

+ Kịch “Tứ phủ”

+ Rạp xiếc Trung ương

+ Golden Bell Show

+ Note - The Scent Lab Hanoi

+ Lối của tre - Phù Sa Lab

+ Đàn Đò

+ Rạp hát (ATH Theatre, PART Performing Arts and Re)

+ Nhà hát Hồ Gươm

....

Với hệ thống: Nhà hát Chèo (rap Đại Nam), Nhà hát Kịch Hà Nội (rap Công Nhân), Nhà hát Ca múa nhạc Thăng Long (trụ sở 31 Lương Văn Can), Nhà hát Cải lương Hà Nội (rap Chuông Vàng), Nhà hát nghệ thuật Xiếc và Tạp kỹ, các đơn vị đang đóng quân tại Hà Nội đều có rạp để tập luyện và biểu diễn. Trong 5 năm, 6 nhà hát nghệ thuật của thành phố đã tổ chức 12.000 buổi biểu diễn nghệ thuật, đem lại

doanh thu hơn 234 tỷ đồng, trong số đó có 1.800 buổi biểu diễn phục vụ nghệ thuật chính trị.

Thành phố Hà Nội thời gian gần đây còn trình diễn các loại hình nghệ thuật diễn xướng dân gian, được xuất phát từ đời sống văn hóa, lao động của người dân Việt Nam. Nghệ thuật diễn xướng dân gian thường được tổ chức ở các điểm du lịch, sân khấu nhỏ trong các khu di tích. Các loại hình như hát xẩm, ca trù, chèo, hát xoan, cải lương, quan họ, tuồng, hát trống quân, múa rối, bài chòi... và nhiều nhà hát đã tạo được dấu ấn riêng cho mình (Nhà hát Chèo Hà Nội, Nhà hát Tuồng Việt Nam, Nhà hát Múa rối Thăng Long...).

Đặc biệt, vào các dịp tết Nguyên Đán, tết Trung Thu, Ban Quản lý hồ Hoàn Kiếm và Phố cổ Hà Nội đã tổ chức các hoạt động diễn xướng dân gian như hát cửa đình, múa sư tử, hát xoan và các làn điệu dân gian đặc sắc của các vùng miền... Các chương trình nghệ thuật biểu diễn âm nhạc truyền thống giới thiệu những tinh hoa cổ nhạc Việt Nam trong không gian phố cổ được Ban Quản lý Hồ Hoàn Kiếm, Phố cổ Hà Nội tổ chức thành công, thu hút lượng lớn khán giả.

Năm 2025, nhân sự kiện A80, kỉ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, hàng loạt các dịch vụ văn hóa, nghệ thuật được cung cấp tới cho người dân trong nước và khách du lịch quốc tế, ngành du lịch Hà Nội đã thu hút hơn 2 triệu lượt khách và đạt doanh thu 4.500 tỷ đồng.

#### *4.1.2. Ứng dụng công nghệ số vào dịch vụ văn hóa, nghệ thuật của Hà Nội thời gian qua*

+ Chuyển đổi số rất đơn giản là Hà Nội đã tiến hành bán vé điện tử của các dịch vụ văn hóa, nghệ thuật. Mục tiêu

đến năm 2030, từ 80 - 90% điểm đến ở Hà Nội sẽ áp dụng bán vé điện tử và đặt vé/ lịch trực tuyến. Việc này mang lại “lợi ích kép” vừa hỗ trợ chuyển đổi xanh, vừa nâng cao trải nghiệm cho khách hàng cũng như kiểm soát được các hoạt động.

Nhiều năm qua đã có một số điểm cung cấp dịch vụ văn hóa-nghệ thuật đã triển khai vé điện tử, tích hợp mã QR, công kiểm soát thông minh và thanh toán trực tuyến như: khu di tích Văn Miếu Quốc Tử Giám, hoặc khu Hoàng Thành Thăng Long, di tích Nhà tù Hỏa Lò, và làng cổ Đường Lâm... Những ứng dụng này giúp minh bạch hóa quy trình, giảm ùn tắc, đồng thời gia tăng trải nghiệm văn minh, thuận tiện cho du khách đồng thời các di tích có thêm điều kiện để phát triển các sản phẩm du lịch sáng tạo như tour đêm, thuyết minh tự động, sách điện tử...

+ Thứ hai là các ứng dụng công nghệ số trong tuyên truyền, quảng bá các di tích, các chương trình văn hóa nghệ thuật. Một số các di tích, các buổi biểu diễn nghệ thuật, khách trước khi tới tham quan và thưởng thức có thể quét mã QR sẽ có được những thông tin, hình ảnh về di tích, từ đó làm cho việc khám phá, tìm hiểu, thưởng thức sẽ trở nên dễ dàng, hiệu quả và thú vị hơn. Một số tiện ích về bản đồ thành phố có ghi chi tiết các địa điểm du lịch văn hóa, dễ dàng tìm đường hay trạm bus, ngân hàng, đồn công an, đại sứ quán, thậm chí là tìm travel guide... được ứng dụng công nghệ số, cho nên 100% khách du lịch quốc tế, 68,6% khách du lịch nội địa biết đến điểm đến du lịch Hà Nội thông qua thông tin từ internet.

+ Thứ ba đó là các ứng dụng công nghệ số vào số hóa các không gian trưng bày và các hiện vật trưng bày với định dạng 360, công nghệ 3D mapping và



phần mềm tương tác tại các di tích như Hoàng Thành Thăng Long, Bảo tàng Lịch sử quốc gia... Ứng dụng này giúp du khách kết nối, tương tác tốt hơn với di sản, gia tăng đáng kể trải nghiệm dịch vụ văn hóa. Đặc biệt tại Văn Miếu đã triển khai chương trình “Trải nghiệm đêm” mang tên Quán Hiệu Quốc Tử, tái hiện hành trình khoa bảng xưa bằng công nghệ trình chiếu mapping. Văn Miếu đang tích cực số hóa tài liệu và kiến trúc di tích; ứng dụng công nghệ 3D scanning, AI và màn hình cảm ứng để phục vụ công tác bảo tồn, trùng tu và giới thiệu di sản đến công chúng. Bên cạnh đó, Văn Miếu đã xây dựng hơn 30 chủ đề giáo dục di sản dành cho học sinh các cấp. Mỗi chương trình có nội dung phù hợp với độ tuổi, mức phí phổ cập (50.000 đồng/học sinh), hướng đến mục tiêu chuyển đổi giá trị di sản thành nội dung giáo dục thiết thực.

+ Thứ tư, công nghệ số còn ứng dụng vào nền tảng mạng xã hội, youtube, twitter, website, app di động, đồng thời phát triển các nền tảng số du lịch tích hợp dữ liệu để khách hàng sử dụng dịch vụ văn hóa, nghệ thuật ở Hà Nội được thuận lợi hơn, như các website: tourism.hanoi.gov.vn, tripmap.vn hay Hanoi Tourism, tổng đài giải đáp du lịch 1800556896, chatbox AI, tổng đài viên AI (19000113) của Công an Hà Nội....

+ Thứ năm đó là thời gian qua, ngành biểu diễn nghệ thuật ở Hà Nội đưa được nhiều ứng dụng công nghệ số vào từ công tác lên ý tưởng nghệ thuật tảo bạo, quảng cáo, đến khi biểu diễn. Các công nghệ thực tế mở rộng (Extended Reality -EX), công nghệ trình chiếu hình ảnh đồ họa (Mapping), công nghệ thực tế ảo tăng cường (Augmented Reality - AR). Ghi nhận điển hình về đặc sắc của một số vở

diễn thời gian qua như “Tai biến” (Nhà hát kịch Việt Nam), “Hà Thành chính khí” (Nhà hát Kịch Hà Nội), “Thượng Thiên Thánh Mẫu” (Nhà hát cải lương Việt Nam kết hợp Liên đoàn Xiếc Việt Nam)... đều có dấu ấn của công nghệ

+ Thứ sáu: với đội ngũ nhân sự trẻ đào tạo chuyên sâu về công nghệ số, đã bước đầu xây dựng quy trình bảo trì định kỳ cho hệ thống di tích văn hóa - lịch sử ở Hà Nội. Điểm mới đó là với những buổi Hòa nhạc Ánh sáng trong năm 2025, các buổi biểu diễn nghệ thuật bằng máy móc, sử dụng drone light show để tái hiện những hình ảnh mang tính biểu tượng của Hà Nội ngay trên bầu trời Hồ Tây, Hồ Gươm.

+ Thứ bảy: Hà Nội đã cho ra mắt các festival sáng tạo, nơi công nghệ hòa quyện cùng các di sản hiện còn hoặc đã mai một để tạo ra những trải nghiệm mới, thu hút công chúng trong và ngoài nước.

+ Thứ tám: Triển lãm thực tế ảo (VR) và thực tế tăng cường (AR) mang đến cách tiếp cận mới với các bảo tàng, triển lãm như tại Triển lãm “80 năm hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”, nơi người xem có thể tương tác với hiện vật, chiêm ngưỡng các kiến trúc cổ, các cổ vật và xem lại các sự kiện lịch sử sống động theo cách chứ từng có.

Như vậy, công nghệ số không chỉ giúp bảo tồn mà còn tái sinh văn hóa, giúp di sản không bị lãng quên trong quá khứ mà tiếp tục hiện diện, nhắc nhở cho con cháu trong đời sống hiện đại.

*Kinh nghiệm của một số thủ đô trong ứng dụng công nghệ số vào phát triển văn hóa, nghệ thuật*

Tại Seoul - Hàn Quốc

Seoul tích cực ứng dụng cách mạng công nghiệp 4.0 vào quảng bá các sản

phẩm văn hóa, nghệ thuật tới các khán giả, khách du lịch. Các công nghệ thực tế ảo (VR), trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ 4D được ứng dụng để du khách tham quan, khám phá cung điện Myeongdong, Hongdae, hay tham quan Cung điện ảo Seoul, gặp gỡ các nghệ sĩ lớn, tham quan ảo từ Seoul đến Bình Nhưỡng. Công nghệ Chatbot và IoT để phát triển nền tảng kể chuyện lịch sử văn hóa Seoul. Việc sử dụng công nghệ thực tế ảo tăng cường giúp người xem có thể cảm nhận được các tác phẩm rõ nét hơn, đồng thời góp phần quản trị tốt, bảo toàn giá trị di sản văn hóa đồng thời giúp kết nối du khách với hệ thống giao thông, thông tin liên lạc, các khu di tích, ... một cách đồng bộ, tạo điều kiện thuận tiện nhất cho khách tham quan.

#### *Tại Tokyo - Nhật Bản*

Nhật Bản đã chứng minh với thế giới rằng “Truyền thống có thể sống mãi cùng AI”, tức là AI ứng dụng vào hoạt động bảo tồn văn hóa không dừng lại ở việc lưu giữ những giá trị cũ mà còn tạo ra những giá trị mới sẽ trở thành truyền thống ở tương lai.

Nhật Bản đã có dự án AINU-GO AI để giữ gìn ngôn ngữ thiểu số có nguy cơ biến mất cao nhất tại Nhật; ứng dụng đọc hiểu cổ văn miwo - chia khó giải mã thảo thư; hay dự án bảo tồn kịch sân khấu sagiryu kyogen - viên ngọc quý của văn hóa dân gian tỉnh Yamaguchi

Từng trải qua vô số thảm họa nhưng Tokyo vẫn là nơi có nhiều công trình kiến trúc cũ và được bảo vệ.

Tokyo đã xây dựng bảo tàng kỹ thuật số với hàng trăm máy chiếu và máy tính để khách tham quan có thể tương tác không biên giới với các tác phẩm nghệ thuật, nơi ánh sáng và nhịp điệu có thể thay đổi theo cử động của người xem. Bên

cạnh đó với không gian nghệ thuật mới ở TOKYO NODE kết hợp giữa triển lãm, công nghệ và nghệ thuật biểu diễn múa tạo ra những trải nghiệm lý thú, đa giác quan.

Còn tại Bảo tàng quốc gia Tokyo công nghệ video 8k và bản sao độ phân giải cao cyar các bức bình phong lịch sử kết hợp với projection mapping để người xem có thể trải nghiệm các tác phẩm nghệ thuật cổ của Nhật Bản một cách chân thực, sống động nhất.

AI còn có thể phân tích và ghi lại các chuyển động phức tạp của các nghệ nhân hoặc thợ thủ công truyền thống, giúp thế hệ trẻ học hỏi và duy trì các nghề thủ công, văn hóa một cách nhanh chóng và chính xác hơn.

Như vậy, so với thủ đô một số quốc gia khác trên thế giới (như Tokyo của Nhật Bản hay như thủ đô Singapore...) nơi mà có trình độ khoa học và công nghệ cao thì Hà Nội vẫn còn hạn chế, vẫn chưa nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm công nghệ có tính ứng dụng thiết thực cho dịch vụ văn hóa, nghệ thuật.

Thực tế tồn tại tâm lý e ngại, cực đoan, cho rằng công nghệ khi áp dụng có thể làm mất phẩm chất của nghệ thuật, hay làm sai lệch bản sắc văn hóa truyền thống. Nhưng cũng có thể do một số nhân lực công nghệ không hiểu rõ về văn hóa, nghệ thuật nên khiến méo mó và sai lệch tính lịch sử hay nghệ thuật của sản phẩm văn hóa, nghệ thuật.

Bên cạnh đó, sự tiếp cận của doanh nghiệp công nghệ với các dịch vụ văn hóa-nghệ thuật của Hà Nội còn khó khăn do chủ yếu doanh nghiệp vừa và nhỏ, vốn ít, kinh doanh nhỏ lẻ nên khả năng đầu tư cho nghiên cứu và phát triển các công nghệ có tính ứng dụng không cao, hoặc khách hàng chủ yếu nội địa, nhu cầu

khách hàng sử dụng các dịch vụ văn hóa - nghệ thuật có yêu cầu về trực tuyến, và có hỗ trợ của các công nghệ số công nghệ hiện đại không lớn nên các doanh nghiệp không có động lực sáng tạo.

*4.1.3. Một số khuyến nghị về chính sách để ứng dụng công nghệ số nhằm thúc đẩy phát triển dịch vụ văn hóa-nghệ thuật tại Hà Nội thời gian tới*

Nhằm thúc đẩy ứng dụng công nghệ số cho phát triển dịch vụ văn hóa, nghệ thuật ở Hà Nội, bài nghiên cứu có đề xuất một số chính sách như sau:

*Thứ nhất: chiến lược và chính sách về khoa học - công nghệ*

Thực thi và cụ thể hóa Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Hà Nội cũng cần có chính sách cho việc sáng tạo và ứng dụng các sản phẩm công nghệ cho dịch vụ văn hóa nghệ thuật. Những chính sách này thể hiện trong chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Hà Nội, hướng tới mục tiêu công nghệ hóa, hiện đại hóa văn hóa nghệ thuật của Hà Nội

*Thứ hai: Chính sách hỗ trợ cho ứng dụng công nghệ số*

Hà Nội cũng cần dành những nguồn kinh phí nhất định, phù hợp để hỗ trợ, tài trợ cho việc số hóa các di tích lịch sử văn hóa nghệ thuật, các dự án nghệ thuật ứng dụng công nghệ mới.

Với những doanh nghiệp công nghệ, cần có chính sách thuế, tín dụng ưu đãi... để giúp doanh nghiệp tập trung sáng tạo ra các sản phẩm công nghệ

Còn các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ văn hóa-nghệ thuật cũng cần được hỗ trợ, ưu đãi về thuế, lãi suất để doanh

nh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong cung ứng dịch vụ.

Bên cạnh đó, rất cần sự hỗ trợ của Nhà nước và Hà Nội với những chương trình đầu tư trọng điểm (nguồn vốn trong nước hoặc đầu tư nước ngoài), có tính chiến lược, trong đó tập trung vào việc có kế hoạch trùng tu di tích hay nâng cấp cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị tại các trung tâm biểu diễn nghệ thuật lớn, nhà hát, tụ điểm văn hóa-nghệ thuật.

*Thứ ba: Chính sách nguồn nhân lực công nghệ*

Hà Nội cần liên tục quan tâm bồi dưỡng nhân lực đào tạo chuyên sâu về công nghệ nhưng cần hiểu biết về âm nhạc, sân khấu, múa, văn hóa - lịch sử,... Bên cạnh đó cũng cần thúc đẩy sự chủ động cho các nghệ sĩ trong học hỏi, thử nghiệm các công cụ công nghệ mới, từ đó để họ tạo ra những hình thức biểu đạt sáng tạo, độc đáo mang đậm chất văn hóa, nghệ thuật của Hà Nội mà vẫn có dấu ấn cá nhân và kết nối được với công chúng cũng trong môi trường số

*Thứ tư: Chính sách đầu tư phù hợp*

Hà Nội khẩn trương bảo tồn, nếu cần thiết thì chỉnh trang và khai thác các công trình kiến trúc có yếu tố biểu tượng, lịch sử truyền thống như Văn Miếu Quốc Tử Giám, Hoàng Thành Thăng Long, Hồ Gươm cùng với các biểu tượng văn hóa khác như ẩm thực, tôn giáo, nghệ thuật truyền thống.

Hà Nội cần có sự cập nhật, tăng tốc về công nghệ âm thanh, ánh sáng, hình ảnh hỗ trợ, đưa ứng dụng công nghệ vào sân khấu, hiện đại hóa, hoàn thiện các trang thiết bị cho sân khấu, sàn diễn. Sự đầu tư công nghệ vừa có chiều rộng vừa có chiều sâu.



Với chính sách xã hội hóa, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tư nhân đầu tư và khai thác các dịch vụ văn hóa-nghệ thuật trên địa bàn thủ đô.

*Thứ năm: Chính sách về văn hóa hiện đại, hội nhập*

Hà Nội cần có chính sách thúc đẩy sáng tạo các sản phẩm văn hóa, nghệ thuật vừa có bản sắc vùng miền, dân tộc vừa kết hợp với những thành tựu của văn hóa, nghệ thuật thế giới, để các sản phẩm văn hóa, nghệ thuật ngoài tính dân tộc còn mang tính hiện đại, hội nhập. Công nghệ chỉ là công cụ để tạo sức bật cho nghệ thuật, tạo dựng thương hiệu mang tính đặc trưng của Hà Nội.

#### **Tài liệu tham khảo**

- [1]. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2025). Hà Nội: Đổi mới diện mạo du lịch bằng công nghệ hiện đại và di sản. <https://bvhttdl.gov.vn/ha-noi-doi-moi-dien-mao-du-lich-bang-cong-nghe-hien-dai-va-di-san-20250905153535313.htm>
- [2]. Thái Hòa (2023). Hà Nội: Phát triển du lịch văn hóa và biểu diễn nghệ thuật. *Tạp chí Cộng sản* ngày 10/11/2023. [https://tapchicongsan.org.vn/en\\_US/web/guest/trang-ia-phuong1/-/2018/855402/ha-noi--phat-trien-du-lich-van-hoa-va-bieu-dien-nghe-thuat.aspx](https://tapchicongsan.org.vn/en_US/web/guest/trang-ia-phuong1/-/2018/855402/ha-noi--phat-trien-du-lich-van-hoa-va-bieu-dien-nghe-thuat.aspx)
- [3]. Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2025). *Kỷ yếu Hội thảo khoa học với chủ đề: “Định hướng phát triển văn học, nghệ thuật trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”*.
- [4]. Nhân dân Online (2025). Công nghệ - Chìa khóa bảo tồn và phát triển văn hóa Hà Nội. <https://nhandan.vn/cong-nghe-chia-khoa-bao-ton-va-phat-trien-van-hoa-ha-noi-post866779.html>
- [5]. Đắc Linh (2025). Ứng dụng công nghệ trong nghệ thuật biểu diễn. *Báo Nhân dân Online* ngày 12/07/2025. <https://nhandan.vn/ung-dung-cong-nghe-trong-nghe-thuat-bieu-dien-post893517.html>
- [6]. Mai Hạnh Phong (2025). Văn học nghệ thuật trong thời đại công nghệ số. *Báo Nhân dân online* ngày 06/08/2025. <https://nhandan.vn/van-hoc-nghe-thuat-trong-thoi-dai-cong-nghe-so-post898865.html>

## APPLYING DIGITAL TECHNOLOGY TO PROMOTE THE DEVELOPMENT OF CULTURAL AND ARTISTIC SERVICES IN HANOI

*Nguyen Thi Huong Giang<sup>1</sup>*

**Abstract:** *Hanoi is a special place, not only the capital of Vietnam but also the cradle of cultural and artistic heritage. The development of cultural and artistic services here, beyond economic goals, is fundamentally about spreading pride in a thousand-year-old cultural capital. While holding many traditional values, Hanoi is rapidly adapting to the development of the digital economy. The application of digital technology in Hanoi is happening everywhere, in all fields, and it also brings many values to life. The following article will provide an overview and the current status of the application of digital technology in cultural and artistic services in Hanoi, the experience of application in some localities in Vietnam, and from there propose some policy recommendations for the application of digital technology to promote the development of cultural and artistic services in Hanoi in the coming time.*

**Keywords:** *applications, cultural arts, digital technology, Hanoi, service development*

---

<sup>1</sup> Thuongmai University